



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT - QUÝ IV/NĂM 2020



THE CPTPP MARKETS

11 COUNTRIES

500 MILLION CONSUMERS

\$13.5 TRILLION IN GDP



TBT TỈNH NAM ĐỊNH

Địa chỉ: Số 1A, đường Trần Tế Xương, phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định

Website: www.khennamdinh.gov.vn Điện thoại: **0228 3649208**



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT - QUÝ IV/NĂM 2020



Chịu trách nhiệm phát hành
Vũ Dũng - Chi cục trưởng

MỤC LỤC

Ban biên tập

- **Phạm Văn Thái**
- **Phạm Thanh Trường**

Chuyên mục 1: Hàng rào kỹ thuật trong thương mại

Chuyên mục 2: Thông tin cảnh báo

Chuyên mục 3: Doanh nghiệp cần biết

Chuyên mục 4: Phổ biến pháp luật

Chuyên mục 5: Hoạt động Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

Hàng rào kỹ thuật trong thương mại hay gọi tắt là TBT, viết tắt của cụm từ tiếng anh “Technical Barrier to Trade”.

TBT chính là các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hay quy trình đánh giá sự phù hợp có khả năng tạo ra rào cản, gây khó khăn hoặc cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

Bản tin Hàng rào kỹ thuật trong thương mại luôn cập nhật các tin tức về các tiêu chuẩn, quy chuẩn mới ban hành và dự thảo về các quy định mới của các nước thành viên, là tài liệu hữu ích giúp các tổ chức, doanh nghiệp tránh được các rào cản kỹ thuật tiềm ẩn và hoạch định chiến lược cho doanh nghiệp, góp phần phát triển vào nền kinh tế bền vững của quốc gia.

Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân gặp những vướng mắc về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng vui lòng liên hệ về Ban biên tập Bản tin TBT Nam Định được giải đáp. Điện thoại 0228 3649208 hoặc email: chatluongnamdinh@gmail.com.



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 1: HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

Ký kết Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện khu vực RCEP

Trải qua 8 năm đàm phán, Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) đã được ký kết vào ngày 15/11/2020 trong khuôn khổ Hội nghị thượng đỉnh ASEAN lần thứ 37 do Việt Nam tổ chức.

Phát huy vai trò chủ tịch ASEAN năm nay, Việt Nam đã quyết định áp dụng một cách tiếp cận phi truyền thống để thúc đẩy hiệp định được ký kết bằng hình thức trực tuyến.



Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) đã được ký kết vào ngày 15/11/2020

RCEP là một hiệp định thương mại tự do (FTA) với sự tham gia của 15 quốc gia (trừ Ấn Độ đã tuyên bố rút khỏi Hiệp định này), bao gồm 10 nước thuộc khối ASEAN và năm quốc gia mà ASEAN đã có hiệp định tự do thương mại gồm Úc, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc và New Zealand.

Hiệp định gồm 20 Chương và các phụ lục kèm theo đảm bảo bao trùm toàn bộ các lĩnh vực liên quan đến tự do hóa thương mại như Chương Thương mại hàng hóa, Chương Thương mại dịch vụ, Chương Quy tắc xuất xứ, Chương Hải quan và Tạo thuận lợi thương mại



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 1: HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

Ký kết Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện khu vực RCEP (tiếp)

Trong đó, chương Tiêu chuẩn Quy chuẩn kỹ thuật và Quy trình đánh giá sự phù hợp (STRACAP) không chỉ đưa ra các cam kết về thúc đẩy thực hiện Hiệp định WTO về Hàng rào Kỹ thuật trong Thương mại (Hiệp định TBT) mà còn đưa ra các cam kết về thừa nhận và chấp nhận các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá sự phù hợp của mỗi Bên; tăng cường trao đổi thông tin và hợp tác trong lĩnh vực này. Các mục tiêu sẽ đạt được thông qua các điều khoản thừa nhận vai trò quan trọng của tiêu chuẩn, hướng dẫn và khuyến nghị quốc tế có thể góp phần giảm thiểu các rào cản kỹ thuật trong thương mại; đảm bảo rằng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá sự phù hợp nhất quán với các quy định liên quan của Hiệp định TBT; thừa nhận tầm quan trọng của việc chấp nhận lẫn nhau kết quả đánh giá sự phù hợp; tăng cường minh bạch hóa; và xác nhận các khả năng hợp tác song phương hoặc đa phương cùng có lợi.

Chương STRACAP cũng nhấn mạnh nhu cầu hợp tác, chỉ định các đầu mối liên lạc và thảo luận kỹ thuật để giải quyết các vấn đề liên quan đến thực thi Chương này; Chương Giải quyết Tranh chấp không áp dụng cho Chương STRACAP, mặc dù vậy, việc không áp dụng giải quyết tranh chấp sẽ được xem xét sau hai năm kể từ khi Hiệp định RCEP có hiệu lực.

Hiệp định được kỳ vọng thúc đẩy chuỗi cung ứng của vùng và giúp nền kinh tế Việt Nam và ASEAN phát triển thịnh vượng

Mặc dù thương mại quốc tế còn nhiều bất ổn tiềm tàng, việc ký kết hiệp định RCEP thể hiện niềm tin vào mở cửa thị trường sẽ dẫn tới tăng trưởng kinh tế cao hơn, xa hơn. Tầm quan trọng của hiệp định RCEP còn được nhấn mạnh hơn trong việc hồi phục kinh tế hậu COVID-19. Hiệp định sẽ thúc đẩy mạnh mẽ chuỗi cung ứng của vùng và giúp nền kinh tế Việt Nam và ASEAN phát triển thịnh vượng. Thương mại nội khối của châu Á vốn đã lớn hơn thương mại giữa châu Á với Bắc Mỹ và châu Âu cộng lại, sẽ tiếp tục đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế toàn cầu và kéo trọng lực trung tâm kinh tế ngày càng gần lại châu Á.

Nguồn: <https://tbt.gov.vn>



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 1: HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

Lễ khai trương cổng thông tin về hiệp định thương mại tự do (FTAP)

Để giúp cộng đồng doanh nghiệp và người dân Việt Nam tận dụng hiệu quả các Hiệp định Thương mại tự do (FTA), đặc biệt là các FTA thế hệ mới, Chính phủ đã giao Bộ Công Thương phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng Cổng Thông tin điện tử về FTA (FTAP) với tài trợ và hỗ trợ kỹ thuật của các đối tác thương mại và tổ chức quốc tế quan tâm.

Được sự hỗ trợ của Chính phủ Ôt-xtrây-li-a, Bộ Công Thương và Ngân hàng Thế giới (WB) đã phối hợp khởi động việc xây dựng FTAP từ tháng 2 năm 2019. Sau gần 2 năm triển khai, mặc dù gặp nhiều khó khăn do Đại dịch Covid-19 nhưng các chuyên gia của Bộ Công Thương và Ngân hàng Thế giới đã hoàn tất các công việc cuối cùng để khai trương FTAP – Cổng thông tin điện tử về FTA đầu tiên của Việt Nam.

FTAP sẽ cung cấp công cụ tra cứu trực tuyến thông minh cho cộng đồng doanh nghiệp và các đối tượng quan tâm đối với cam kết của các FTA mà Việt Nam tham gia, trước mắt là Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) và Hiệp định FTA giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA), tập trung vào các cam kết về thuế, quy tắc xuất xứ, dịch vụ và đầu tư, cũng như các thông tin khác như tình hình thị trường, các quy định về xuất nhập khẩu, phát triển bền vững v.v. Công cụ tra cứu được thiết kế cho FTAP cho phép bất cứ cá nhân hay doanh nghiệp nào quan tâm đến các cam kết FTA có thể ngồi một chỗ tiếp cận được tiếp cận và hướng dẫn trực tuyến một cách chi tiết, rõ ràng và đơn giản nhất có thể, thay vì phải tự tìm tòi hoặc liên hệ nhiều cơ quan, đơn vị khác nhau để có được thông tin mình cần. Việc này sẽ giảm thiểu tối đa thời gian, chi phí, giúp cho các doanh nghiệp tận dụng được một cách hiệu quả nhất các cơ hội mang về từ các FTA mà Việt Nam đang tham gia.

FTA Portal được thiết kế và xây dựng với các tính năng, nội dung chính như sau: (i) Tra cứu trực tuyến các cam kết về thuế, quy tắc xuất xứ, dịch vụ và đầu tư theo các FTA với các đối tác để hưởng ưu đãi; (ii) Số liệu, đặc điểm thị trường có FTA với Việt Nam, các thủ tục cần thực hiện cho hoạt động xuất - nhập khẩu, cấp phép v.v; (iii) Cập nhật kế hoạch hành động, thực thi các FTA của Việt Nam từ phía các cơ quan quản lý; (iv) Cập nhật văn bản pháp luật thực hiện các FTA do cơ quan quản lý ban hành; (v) Cập nhật các hoạt động phổ biến, tuyên truyền như các hội nghị, hội thảo, khóa tập huấn, ấn phẩm hỗ trợ doanh nghiệp. Các dữ liệu, thông tin trên được hiển thị dưới dạng song ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh).

Sau khi được đi vào vận hành, FTAP sẽ tiếp tục được cập nhật và hoàn thiện thêm các tính năng cũng như bổ sung các FTA khác mà Việt Nam đã tham gia nhằm đem lại lợi ích tối đa cho cộng đồng doanh nghiệp và người dân Việt Nam./.

Nguồn: <https://tbt.gov.vn>



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 1: HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

Thông tin báo chí hội nghị tập huấn chuyên sâu về cam kết thuế quan và quy tắc xuất xứ trong Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) và Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA)

Cho đến nay, Việt Nam đã và đang thực thi 13 Hiệp định thương mại tự do, trong đó có 02 Hiệp định Thương mại tự do thế hệ mới có tiêu chuẩn cao và quy mô cam kết rộng là Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) và Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA). Hai Hiệp định này được kỳ vọng sẽ tác động sâu rộng đến nền kinh tế nước ta giai đoạn 2021 - 2035, giúp mở rộng cơ hội xuất khẩu, từ đó góp phần thúc đẩy cho tăng trưởng kinh tế của đất nước. Để hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp trong việc tận dụng tối đa các cam kết của Hiệp định, đồng thời hỗ trợ cán bộ cơ quan nhà nước, đặc biệt là khu vực Cần Thơ và các tỉnh lân cận, trong quá trình thực thi các cam kết của Hiệp định, ngày 4 và 5 tháng 11 năm 2020 vừa qua, Bộ Công Thương đã phối hợp với Sở Công Thương thành phố Cần Thơ tổ chức “Hội nghị tập huấn chuyên sâu về cam kết trong Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) và Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA)”. Hội nghị đã thu hút sự tham dự của đại diện đến từ các Sở, ban ngành địa phương, cộng đồng doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng, cơ quan truyền thông của một số tỉnh/thành phố lân cận phía Nam.



Hội nghị diễn ra trong vòng 02 ngày với 04 phiên tập huấn chuyên sâu, tập trung vào các nội dung liên quan đến hàng hóa và quy tắc xuất xứ trong Hiệp định EVFTA trong ngày tập huấn đầu tiên và các cam kết tương tự trong Hiệp định CPTPP vào ngày tập huấn thứ hai.



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 1: HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

Thông tin báo chí hội nghị tập huấn chuyên sâu về cam kết thuế quan và quy tắc xuất xứ trong Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) và Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA) (tiếp)

Trong hai ngày tập huấn, các diễn giả đến từ Bộ Công Thương đã tập trung truyền tải nội dung liên quan đến tổng quan thuế xuất nhập khẩu, hướng dẫn thực hành tra cứu và thực thi cam kết thuế xuất nhập khẩu, quy tắc xuất xứ, và cách thức tiếp cận thị trường các nước thành viên một cách hiệu quả. Tại phiên thảo luận, với sự tham gia hướng dẫn của các cán bộ phụ trách trực tiếp, Hội nghị đã giúp tháo gỡ vướng mắc cho các doanh nghiệp thông qua việc giải đáp những tình huống thực tế mà một số doanh nghiệp hiện đang gặp phải khi đang có nhu cầu tìm hiểu và xuất khẩu sang các nước thành viên CPTPP, đặc biệt là những nước lần đầu tiên có FTA với Việt Nam, cũng như các nước thành viên Liên minh châu Âu



Phiên thảo luận với các diễn giả tham dự Hội nghị

Tham gia Hiệp định CPTPP, các doanh nghiệp có cơ hội tiếp cận với thị trường hơn 499 triệu người, quy mô GDP lên tới 10,6 nghìn tỷ USD, tương đương 13,3% GDP thế giới. Trong khi đó, Hiệp định EVFTA mở ra cánh cửa vào thị trường với quy mô GDP đạt 18.000 USD. Đây là những lợi thế rất lớn đối với doanh nghiệp Việt Nam, do đó, việc tổ chức các khóa tập huấn chuyên sâu về cam kết thuế và quy tắc xuất xứ là rất cần thiết để doanh nghiệp có thể tận dụng tối đa các ưu đãi mà Hiệp định mang lại. Khóa tập huấn cũng là cơ hội để các doanh nghiệp nói lên tiếng nói của mình, xác định những khó khăn, vướng mắc còn tồn tại trước ngưỡng cửa hội nhập rộng mở mà các FTA thế hệ mới mang lại, để từ đó góp phần tích cực vào việc xây dựng các chính sách thiết thực và hiệu quả, đồng thời định hướng giải pháp nhằm tận dụng tối đa cơ hội, giảm thiểu thách thức, thúc đẩy xuất khẩu nói riêng và phát triển kinh tế nói chung của địa phương./.

Nguồn: evfta.moit.gov.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 1: HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MAI

Bộ tài liệu thông tin về 09 ngành hàng xuất khẩu sang thị trường EU

Ngày 05/11/2020. Bộ Công Thương giới thiệu bộ tài liệu thông tin hỗ trợ xuất khẩu 09 ngành hàng chủ lực và tiềm năng sang thị trường EU, bao gồm: Dệt may, Giày dép, Thủy sản, Gạo, Cà phê, Rau quả, Gỗ và sản phẩm gỗ, Cau su và sản phẩm cao su, Nhựa và sản phẩm nhựa. Bộ tài liệu là nguồn thông tin tham khảo chính thức, cung cấp thông tin thị trường tiêu thụ, thị hiếu tiêu dùng của EU, các quy định, tiêu chuẩn kỹ thuật cần đáp ứng, đánh giá xu hướng và triển vọng xuất khẩu đối với từng ngành hàng, đồng thời cung cấp các đầu mối địa chỉ thông tin hữu ích cho doanh nghiệp.

Chi tiết xem tại:

<https://drive.google.com/drive/folders/1xx6HOcqrgbjYGcC4GQPn7PYVziVcJcJj>

Nguồn: evfta.moit.gov.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 1: HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

Hội nghị tập huấn Mạng lưới TBT Việt Nam năm 2020

Trong thời gian 2 ngày (từ ngày 08 – 09/10/2020), thực hiện công tác cập nhật, bổ sung thông tin và kiến thức nghiệp vụ về TBT nhằm duy trì hoạt động và nâng cao năng lực cho cán bộ của Mạng lưới TBT Việt Nam, Văn phòng TBT Việt Nam tổ chức “Hội nghị tập huấn Mạng lưới TBT Việt Nam năm 2020” tại Thành phố Cần Thơ.

Tham dự Hội nghị tập huấn có Bà Tôn Nữ Thục Uyên – Phó Giám đốc phụ trách Văn phòng TBT Việt Nam, Bà Nguyễn Thị Mai Phương – Phụ trách Phòng Nghiệp vụ TBT cùng các cán bộ Phòng Nghiệp vụ TBT; đông đảo hơn cả là Lãnh đạo và chuyên viên của các Điểm TBT cấp Bộ, đại diện các Sở Khoa học và Công nghệ, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng một số tỉnh, thành phố thuộc Mạng lưới TBT Việt Nam.

Phát biểu khai mạc Hội nghị, bà Tôn Nữ Thục Uyên – Phó Giám đốc Văn phòng TBT Việt Nam cảm ơn sự quan tâm và tham gia của các đại biểu, khẳng định lại vai trò của Mạng lưới TBT đối với doanh nghiệp để đáp ứng các yêu cầu mới trong xu thế hội nhập hiện nay đồng thời có bài phát biểu “Hiệp định thương mại khu vực và EVFTA”.



Trong phần nội dung chính tập trung chia sẻ, giới thiệu về các chuyên đề gồm: Hiệp định thương mại khu vực – RTAs với mục đích tạo thuận lợi thương mại nhưng không tăng thêm rào cản thương mại với các nước thành viên WTO khác; Tổng quan chương TBT – EVFTA.

Phát biểu tại hội nghị, bà Nguyễn Mai Phương – Phụ trách phòng Nghiệp vụ có bài giới thiệu Hoạt động của Ủy ban TBT/WTO 2019. Trong năm 2019, có 03 phiên họp chính thức của Ủy ban TBT (tháng 3, 6, 11) tại Geneva – Thụy Sĩ và 05 phiên họp không chính thức – phiên họp chủ đề.



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 1: HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

Hội nghị tập huấn Mạng lưới TBT Việt Nam năm 2020 (tiếp)

Về vấn đề Quan ngại thương mại, có tổng cộng 185 STC gồm 35 STC mới và 150 STC trước đó. Trong 3 phiên họp Ủy ban TBT năm 2019, vấn đề Quan ngại thương mại của Việt Nam cũng được nêu ra, cụ thể:

- Luật An Ninh Mạng: Nhật Bản; Hoa Kỳ, New Zealand; Liên Minh Châu Âu; Canada; Australia – nêu lần đầu từ 11/2017 – bị lặp lại 8 lần.
- Nghị định 116/2017/NĐ-CP và Thông tư 03/2018/TT-BGTVT, Thông tư 25/2019/TT-BGTVT: Nhật Bản; Hoa Kỳ; Thái Lan; Liên Minh Châu Âu; Canada; Liên bang Nga; Mexico – nêu lần đầu từ 11/2017.
- Các góp ý khác: Dự thảo Luật phòng chống tác hại rượu bia và Quyết định số 1186/QĐ-BNN-BVTV về việc cấm chất glyphosate.



Cũng tại chương trình tập huấn, bà Nguyễn Thị Ngọc Hòa – Chuyên viên phòng Nghiệp vụ, Văn phòng TBT Việt Nam có bài giới thiệu cách tra cứu thông tin về TBT tại trang EPING theo địa chỉ: www.epingalert.org/eg (trang chủ của WTO).

Đây cũng là dịp để các cán bộ của Sở Khoa học và Công nghệ, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng một số tỉnh, thành phố và các Điểm TBT thuộc Mạng lưới TBT Việt Nam có điều kiện chia sẻ những thông tin, kinh nghiệm và thực tiễn công tác, thực thi các cam kết về Hàng rào kỹ thuật trong thương mại trên địa bàn với nhau. Trong thời gian tới, Văn phòng TBT kết hợp cùng Mạng lưới TBT cần phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục những hạn chế thông qua việc tích cực cải tiến liên quan đến tổ chức và hoạt động của các Điểm TBT địa phương, Điểm TBT các Bộ thuộc Mạng lưới TBT Việt Nam để đáp ứng nhu cầu nội dung hỏi đáp về TBT, bảo đảm thực thi các nghĩa vụ và cam kết quốc tế về TBT trong các Hiệp định thương mại mà Việt Nam tham gia ký kết./.

Nguồn: <https://tbt.gov.vn>.



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 2: Thông tin cảnh báo

20 loại thuốc tại Việt Nam đang bị thu hồi giấy đăng ký lưu hành

Hiện tại, 20 loại thuốc đang bị Cục Quản lý Dược quyết định thu hồi Giấy đăng ký lưu hành thuốc tại Việt Nam.

Cục Quản lý Dược vừa có Quyết định thu hồi Giấy đăng ký lưu hành thuốc tại Việt Nam đối với 20 thuốc được cấp giấy đăng ký lưu hành, danh sách bao gồm:

1. Thuốc viên nén Telmogens (Telmisartan 80 mg), số đăng ký VN-19427-15.
2. Thuốc viên nén bao phim Co-Alvoprel (Irbesartan 150mg; Hydrochlorothiazid 12,5mg), số đăng ký VN-19883-16.
3. Thuốc viên nén bao phim Co-Alvoprel (Irbesartan 300mg; Hydrochlorothiazid 25mg), số đăng ký VN-19884-16
4. Thuốc viên nén bao phim Alvostat (Rosuvastatin Calcium 10,4 mg; Rosuvastatin 10mg), số đăng ký VN-19433-15.



5. Viên nén bao phim Alvostat (Rosuvastatin Calcium 20,8mg; Rosuvastatin 20mg), số đăng ký VN-19434-15
6. Thuốc nước dùng ngoài Lactacyd FH (Mỗi 100ml chứa: Acid lactic 1g; Lactoserum atomisat 0,9g), số đăng ký VD-27025-17.
7. Bột đông khô HIBERIX (Polysaccharide vỏ của Haemophilus influenzae (PRP): 10mcg PRP cộng hợp với biến độc tố uốn ván (TT) 25mcg), số đăng ký QLVX-988-17.
8. Viên nén bao đường Gesdonyl (Ethinylestradiol 30mcg; Gestodene 75mcg), số đăng ký VN3-138-19.
9. Dung dịch đậm đặc để pha dung dịch tiêm truyền Moliavex (Paclitaxel 6mg/ml), số đăng ký VN3-130-19.



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 2: Thông tin cảnh báo

20 loại thuốc tại Việt Nam đang bị thu hồi giấy đăng ký lưu hành (tiếp)

10. Dung dịch đậm đặc để pha dung dịch tiêm truyền Moliavex (Paclitaxel 6mg/ml), số đăng ký VN3-131-19.
11. Dung dịch đậm đặc để pha dung dịch tiêm truyền Moliavex (Paclitaxel 6mg/ml), số đăng ký VN3-208-19.
12. Viên nén nhai. Singulair (Montelukast (dưới dạng Montelukast natri) 10mg), số đăng ký VN-19260-13. Viên nén phân tán trong miệng Remeron Soltab (Mirtazapine (dưới dạng Mirtazapine bao có chứa 24% hoạt chất) 30mg), số đăng ký VN-18938-15.
14. Viên nén bao phim Januvia 25mg (Sitagliptin (dưới dạng Sitagliptin phosphat monohydrat) 25mg), số đăng ký VN-19258-15.
15. Cốm uống Singulair (Montelukast (dưới dạng Montelukast natri) 4mg), số đăng ký VN-18939-15.
16. Viên nang mềm Adalat 10mg (Nifedipin 10mg), số đăng ký VN-20389-17.
17. Viên nén bao Climen (Viên trắng chứa: Micronised Estradiol valerate 2mg; Viên hồng chứa: Micronised Estradiol valerate 2mg; Micronised cyproterone acetate 1mg), số đăng ký VN-21682-19.
18. Viên nén bao phim Angeliq (Estradiol 1mg; Drospirenone 2mg), số đăng ký VN-19015-15.
19. Bột đông khô pha tiêm Enbrel (Etanercept 25mg), số đăng ký VN-18950-15.
20. Dung dịch đậm đặc pha dung dịch tiêm truyền Anzatax 300mg/50ml (Paclitaxel 300mg/50ml), số đăng ký VN-21436-18.

Cục Quản lý Dược yêu cầu các cơ sở đăng ký thuốc tự nguyện đề nghị thu hồi giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam.

Quyết định cũng nêu rõ, thuốc trong nước được sản xuất trước ngày Quyết định này có hiệu lực, thuốc nước ngoài nhập khẩu vào Việt Nam hoặc thuốc nước ngoài nhập khẩu trong trường hợp được giao hàng tại cảng đi của nước xuất khẩu trước ngày Quyết định này có hiệu lực được phép lưu hành đến hết hạn dùng của thuốc. Cơ sở đăng ký thuốc, sản xuất thuốc phải có trách nhiệm theo dõi và chịu trách nhiệm về chất lượng, an toàn, hiệu quả của thuốc trong quá trình lưu hành.

Nguồn: tcvn.gov.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 2: Thông tin cảnh báo

Thu hồi Rượu Nếp, Hàm Rượu Việt của cơ sở sản xuất rượu Đất Lúa

Sau khi Bộ Y tế phát đi cảnh báo khẩn ngộ độc methanol sau khi uống rượu trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, Bộ Công Thương đã yêu cầu thu hồi ngay Rượu Nếp, Hàm Rượu Việt của cơ sở sản xuất rượu Đất Lúa.

Ngày 12/11/2020, trên cơ sở báo cáo của Bệnh viện Bạch Mai tại Công văn số 1449/BM-CV về việc tiếp nhận 7 bệnh nhân trong 2 vụ ngộ độc methanol, trang thông tin điện tử <https://vfa.gov.vn> của Cục An toàn thực phẩm - Bộ Y tế phát đi cảnh báo khẩn ngộ độc methanol sau khi uống rượu trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (1 bệnh nhân tử vong, 1 bệnh nhân suy giảm thị lực nặng và di chứng thần kinh). Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, Bộ Công Thương đã giao Tổng cục Quản lý thị trường chỉ đạo Cục Quản lý thị trường các tỉnh/thành phố trong quá trình triển khai thực hiện hoạt động thanh tra, kiểm tra hàng hóa trên thị trường, nếu phát hiện sản phẩm là Rượu Nếp, Hàm Rượu Việt (loại can 30 lít, $\leq 29,9\%$ Vol; số công bố hợp quy 20/2018/YTHY-XNCB) của cơ sở sản xuất rượu Đất Lúa (Trương Xá, Toàn Thắng, Kim Động, tỉnh Hưng Yên) đang lưu thông trên thị trường, thì kịp thời thu hồi, xử lý theo quy định.



Sản phẩm mang tên “Rượu Nếp”.



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 2: Thông tin cảnh báo

Thu hồi Rượu Nếp, Hàm Rượu Việt của cơ sở sản xuất rượu Đất Lúa (tiếp)

Bộ Công Thương khuyến cáo người tiêu dùng không sử dụng sản phẩm trên và thông báo tới cơ quan chức năng gần nhất nếu phát hiện tổ chức, cá nhân có bán các sản phẩm này.

Trước đó, theo các bác sĩ tại Bệnh viện Bạch mai, trường hợp ngộ độc cồn công nghiệp methanol do uống phải loại rượu giả, loại rượu có nồng độ methanol rất cao gây ngộ độc. Đây là loại sản phẩm có tên và nhãn mác riêng, thông tin đăng ký và địa chỉ rất rõ nên rất nguy hiểm vì dễ gây hiểu nhầm cho người tiêu dùng vì “qua mặt” được tiêu chí “sản phẩm có tên, thông tin, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng”.

Các bác sĩ thông tin thêm, qua quá trình làm việc với các bên chuyên môn và quản lý trong và ngoài nước, cùng bằng chứng khoa học, với cách nấu rượu truyền thống, lên men và ủ, chưng cất rượu từ ngũ cốc thì không bao giờ gây ngộ độc methanol. Sản phẩm có nồng độ methanol cao chỉ có từ quá trình pha cồn công nghiệp và đóng chai thành sản phẩm rượu rôm.

Điều này xuất phát từ vấn đề quản lý hóa chất cồn công nghiệp chưa chặt chẽ. Cồn công nghiệp methanol không phải do người dân sản xuất ra, mà từ nhập khẩu, sản xuất bởi các công ty lớn để phục vụ cho mục đích không phải để uống hay sát trùng. Tuy nhiên, hóa chất này bị “tuồn từ trong ra ngoài” vào tay kẻ xấu, dẫn tới họ đóng thành các loại rượu rôm, các loại cồn sát trùng rôm gây ngộ độc cho người tiêu dùng và nguy hiểm cho cả hệ thống y tế.

Thực tế, những năm qua nhiều loại rượu giả, rượu trôi nổi, cồn sát trùng rôm chứa nồng độ cao methanol bị Trung tâm chống độc phát hiện. Qua mỗi trường hợp phát hiện, Bệnh viện Bạch Mai đều thông báo cụ thể tới các cơ quan chức năng nhưng thực trạng vẫn tiếp diễn.

Nguồn: tcvn.gov.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 2: Thông tin cảnh báo

Vắc xin

Ngày 20/11/2020 Brazil thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Chỉ thị số 77, ngày 17 tháng 11 năm 2020. Chỉ thị này sẽ đưa ra các quy trình đăng ký vắc xin phòng chống coronavirus 2019 (Covid-19).

Do đây là một biện pháp được ban hành do tình trạng khẩn cấp về y tế bởi dịch bệnh Covid 19, không cần lấy ý kiến góp ý của các nước Thành viên WTO, nên biện pháp này đã được thông qua và đã có hiệu lực.

Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

http://antigo.anvisa.gov.br/documents/10181/6118549/IN_77_2020_.pdf/54b561e4-bfba-4f87-9fd6-c71862bf69dd

Mã thông báo G/TBT/N/BRA/1099

Khẩu trang

Ngày 02/12/2020 Hoa Kỳ thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Quy định mới về đánh giá sự phù hợp. Cụ thể, Dịch bệnh do coronavirus 2019 (COVID-19) bùng phát đã đem lại thách thức rất lớn đối với các nguồn lực của Viện Quốc gia về An toàn và Sức khỏe (NIOSH). Để kiểm soát sự lây lan của COVID-19 và sử dụng các nguồn lực hiệu quả hơn, NIOSH sẽ chấp nhận và ưu tiên một số trường hợp đặc biệt nhằm tăng cường nguồn cung khẩu trang được NIOSH phê duyệt. NIOSH sẽ chấp nhận mặt nạ có bộ lọc FFR, mặt nạ APR (mặt nạ lọc khí) và khẩu trang PAPR (khẩu trang phòng độc làm sạch không khí có trợ lực) là khẩu trang và mặt nạ sử dụng trong việc phòng chống Covid 19.

Do đây là một biện pháp được ban hành do tình trạng khẩn cấp về y tế bởi dịch bệnh Covid 19, không cần lấy ý kiến góp ý của các nước Thành viên WTO, nên biện pháp này đã được thông qua vào ngày 21/08/2020 và đã có hiệu lực.

Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2020/TBT/USA/20_7412_00_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/USA/1673

Nguồn: <https://tbt.gov.vn>



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 3: Doanh nghiệp cần biết

Quyết định tặng Giải thưởng Chất lượng Quốc gia cho 61 doanh nghiệp

Thủ tướng Chính phủ quyết định tặng Giải Vàng Chất lượng Quốc gia cho 21 doanh nghiệp và tặng Giải thưởng Chất lượng Quốc gia cho 40 doanh nghiệp.

Trong 21 doanh nghiệp được tặng Giải Vàng Chất lượng Quốc gia có 11 doanh nghiệp sản xuất lớn: Công ty TNHH Esquel garment manufacturing (Việt Nam), Công ty TNHH NESTLÉ Việt Nam, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Sa Giang, Công ty Cổ phần Quốc tế Sơn Hà, Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Công, Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong, Công ty Cổ phần Nước giải khát Yến Sào Khánh Hòa, Công ty TNHH MTV Hoa Sen Nghệ An, Tổng Công ty Giấy Việt Nam, Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh, Công ty Cổ phần Gốm sứ Long Hậu;

07 doanh nghiệp sản xuất nhỏ và vừa: Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Trúc Anh, Công ty Cổ phần Chế biến dừa Á Châu, Công ty Cổ phần Việt Nam FOOD, Công ty TNHH Kiến trúc và Thương mại Á Châu, Công ty TNHH phát triển khoa học quốc tế Trường Sinh, Công ty Cổ phần Ngọc Diệp, Công ty TNHH Xây dựng – Thương mại và Sản xuất Nam Thành Ninh Thuận;



Năm 2020 sẽ có 61 doanh nghiệp được tặng Giải thưởng Chất lượng Quốc gia.



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 3: Doanh nghiệp cần biết

Quyết định tặng Giải thưởng Chất lượng Quốc gia cho 61 doanh nghiệp(tiếp)

01 doanh nghiệp dịch vụ lớn: Viễn thông Thanh Hóa – Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam; 02 doanh nghiệp dịch vụ nhỏ và vừa: Công ty TNHH MTV Phát triển Công viên phần mềm Quang Trung, Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Quảng Ninh.

Trong 40 doanh nghiệp nhận Giải thưởng Chất lượng Quốc gia, có 10 doanh nghiệp sản xuất lớn; 23 doanh nghiệp sản xuất nhỏ và vừa; 1 doanh nghiệp dịch vụ lớn; 6 doanh nghiệp dịch vụ nhỏ và vừa. Giải thưởng Chất lượng Quốc gia là một hình thức tôn vinh, khen thưởng hàng năm ở cấp quốc gia của Thủ tướng Chính phủ cho các tổ chức, doanh nghiệp đạt thành tích xuất sắc về chất lượng trong sản xuất, kinh doanh và dịch vụ; nâng cao vị thế các sản phẩm, hàng hoá và dịch vụ của Việt Nam, tăng cường năng lực, khả năng cạnh tranh và hội nhập trên thị trường trong nước và quốc tế; xây dựng văn hoá, phong trào năng suất, chất lượng trong tổ chức, doanh nghiệp nhằm đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế-xã hội của đất nước.

Việc tham dự Giải thưởng Chất lượng Quốc gia giúp doanh nghiệp có điều kiện học hỏi, đánh giá và cải tiến một cách toàn diện các hoạt động quản lý, chất lượng sản phẩm... Đây cũng là cơ hội tốt để các doanh nghiệp đạt giải thưởng quảng bá thương hiệu sản phẩm, góp phần nâng cao khả năng cạnh tranh trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế.

Vấn đề chất lượng đang trở thành yếu tố quan trọng tạo dựng sự phát triển bền vững cho doanh nghiệp (DN) và nền kinh tế. Giải thưởng Chất lượng Quốc gia (GTCLQG) được triển khai đã góp phần quan trọng vào sự phát triển của nền kinh tế, nâng cao khả năng cạnh tranh của DN Việt Nam, chuẩn bị những điều kiện cần thiết để các DN bước vào giai đoạn hội nhập tích cực với thị trường khu vực và quốc tế.

Với 7 tiêu chí khắt khe, GTCLQG đã được nhiều doanh nghiệp tiếp cận áp dụng và chính những tiêu chí này trở thành công cụ giúp DN củng cố vững chắc thêm cho hệ thống quản trị DN, nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa, từ đó đạt được những kết quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh một cách ấn tượng.

Giải thưởng Chất lượng Quốc gia diễn ra trong bối cảnh đại dịch Covid -19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp cũng như công tác triển khai Giải thưởng. Tuy nhiên, các doanh nghiệp Việt Nam với khả năng thích ứng, linh hoạt trong bối cảnh mới, vượt qua khó khăn, thách thức, hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, đóng góp không nhỏ cho phong trào chống dịch cũng như phong trào nâng cao năng suất chất lượng tại địa phương nói riêng và cả nước nói chung.

Nguồn: tcvn.gov.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 3: Doanh nghiệp cần biết

Xây dựng đồng bộ, hoàn chỉnh hệ thống tiêu chuẩn của Việt Nam trong lĩnh vực cơ khí

Chuyên gia cho rằng, cần hướng tới mục tiêu xây dựng đồng bộ, hoàn chỉnh hệ thống tiêu chuẩn của Việt Nam với lĩnh vực vật liệu và cơ khí xây dựng; đáp ứng được yêu cầu quản lý chất lượng sản phẩm của Nhà nước, phát triển sản phẩm vật liệu xây dựng của doanh nghiệp; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng...

Ngành cơ khí còn gặp nhiều khó khăn

Ngành cơ khí ở nước ta đóng vai trò rất quan trọng, là nền tảng và động lực cho các ngành khác phát triển. Ngành cơ khí có nhiệm vụ cung cấp toàn bộ trang thiết bị cho các ngành xi măng, vật liệu xây dựng, thiết bị y tế, chế tạo thiết bị điện, đóng tàu và trang thiết bị an ninh quốc phòng.

Tuy nhiên, ngành cơ khí đang gặp rất nhiều khó khăn, tỷ lệ nhập siêu vẫn cao hơn xuất khẩu; chất lượng sản phẩm cơ khí còn nhiều hạn chế; doanh nghiệp chưa làm chủ được công tác thiết kế đối với các dự án lớn; năng lực, quản trị doanh nghiệp và sự phối hợp, liên kết còn kém hiệu quả.

Phần lớn các doanh nghiệp vừa và nhỏ không đủ sức cạnh tranh giữ thị trường nội địa và mở rộng được xuất khẩu. Đáng chú ý, sản phẩm cơ khí chủ yếu là hàng gia công, có giá trị kinh tế thấp, chưa hình thành một số ngành mũi nhọn trong chế tạo cơ khí.

Số liệu thực tế cho thấy, hiện sản phẩm cơ khí đáp ứng 45 – 50% nhu cầu trong nước và 30% xuất khẩu là chưa đạt theo yêu cầu. Hàng năm, Việt Nam phải nhập khẩu hàng tỷ USD máy móc, thiết bị để phát triển các ngành công nghiệp nội địa còn ngành cơ khí chế tạo chỉ đáp ứng được một phần.

Theo đánh giá của Ủy ban Khoa học công nghệ và Môi trường của Quốc hội, thời gian qua, lĩnh vực cơ khí dù đạt được nhiều kết quả tích cực nhưng vẫn chưa đóng vai trò là ngành công nghiệp nền tảng, xuất phát từ một số nguyên nhân, như hệ thống pháp luật về cơ khí chế tạo chưa thực sự hoàn thiện, phù hợp, có một số nội dung chưa tạo sự bình đẳng giữa doanh nghiệp trong nước với các doanh nghiệp FDI (như quy định của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư công...) làm cho doanh nghiệp trong nước khó cạnh tranh được với doanh nghiệp nước ngoài trong đấu thầu các dự án.



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 3: Doanh nghiệp cần biết

Xây dựng đồng bộ, hoàn chỉnh hệ thống tiêu chuẩn của Việt Nam trong lĩnh vực cơ khí (tiếp)

Nhà nước chưa có cơ chế, chính sách đủ mạnh để khuyến khích các doanh nghiệp trong nước đầu tư, nghiên cứu, đổi mới công nghệ trong thiết kế, sản xuất, gia công các sản phẩm cơ khí. Các doanh nghiệp tư nhân, hầu hết quy mô nhỏ bé, không đủ vốn để đầu tư vào lĩnh vực cơ khí chế tạo; năng lực về quản lý, công nghệ... còn hạn chế để thực hiện dự án lớn, trong khi đó các doanh nghiệp còn hoạt động phân tán, khép kín trong nội bộ, thiếu sự phối kết hợp; các doanh nghiệp Nhà nước chậm đổi mới, thiếu chủ động chuyển đổi cơ chế quản lý đồng bộ, còn nặng tư tưởng quản lý bao cấp, chưa thực sự quan tâm đến việc đổi mới cơ chế quản lý theo hướng thị trường để đầu tư sản xuất, nghiên cứu KH&CN, chuyển giao công nghệ, tìm kiếm sản phẩm mới đáp ứng thị trường trong nước và xuất khẩu.



Chú trọng xây dựng, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn trong lĩnh vực cơ khí

Theo các chuyên gia, để khắc phục hạn chế và tạo điều kiện cho lĩnh vực cơ khí phát triển, Nhà nước cần xây dựng chiến lược về phát triển cơ khí chế tạo trên cơ sở khai thác thế mạnh về nguồn nhân lực, thị trường... gắn với lĩnh vực như sản xuất máy công cụ phục vụ phát triển nông nghiệp; đẩy mạnh hoạt động thiết kế, chế tạo máy để hạn chế nhập gia công cho doanh nghiệp nước ngoài; củng cố, phát triển ngành công nghiệp vật liệu, các nhà máy luyện kim phục vụ cho sản xuất cơ khí, chế tạo.



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 3: Doanh nghiệp cần biết

Xây dựng đồng bộ, hoàn chỉnh hệ thống tiêu chuẩn của Việt Nam trong lĩnh vực cơ khí (tiếp)

Xây dựng cơ chế phối hợp giữa Nhà nước, doanh nghiệp, nhà khoa học và nhà tiêu dùng, trong đó lấy nhà tiêu dùng, thị trường làm trung tâm; Tái thành lập ít nhất là một cơ quan quản lý Nhà nước đủ mạnh về cơ khí chế tạo để nâng cao năng lực quản lý và chỉ đạo của Nhà nước trong lĩnh vực này.

Có chiến lược đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm thay thế đội ngũ cán bộ kỹ thuật được đào tạo bài bản ở nước ngoài trước đây, nay đã đến tuổi nghỉ hưu, có tay nghề, có kỹ thuật cao; sử dụng, cập nhật phần mềm, công nghệ, máy móc hiện đại để thiết kế, chế tạo và sản xuất, kinh doanh; Cùng với đó các doanh nghiệp cơ khí cần đổi mới tư duy, từng bước làm chủ khoa học công nghệ, chủ động về nguồn vốn đầu tư để có được sản phẩm đáp ứng yêu cầu của thị trường trong nước, tiếp cận tiêu chuẩn của thị trường khu vực và quốc tế.

Đặc biệt, theo PGS. TS Lê Trung Thành, Viện trưởng Viện Vật liệu xây dựng, Bộ Xây dựng, cần hướng tới mục tiêu xây dựng đồng bộ, hoàn chỉnh hệ thống tiêu chuẩn của Việt Nam với lĩnh vực vật liệu và cơ khí xây dựng; đáp ứng được yêu cầu quản lý chất lượng sản phẩm của Nhà nước, phát triển sản phẩm vật liệu xây dựng của doanh nghiệp; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hội nhập với các nước trong khu vực và thế giới.

Liên quan đến tình hình xây dựng, phát triển hiện trạng hệ thống tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN) và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN) trong lĩnh vực cơ khí, ông Nguyễn Hoàng Linh, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (Bộ KH&CN) cho biết, Bộ KH&CN chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống TCVN, QCVN đối với sản phẩm cơ khí chế tạo phù hợp tiêu chuẩn quốc tế.

Năm 2018, có 2125 TCVN thuộc lĩnh vực cơ khí, chiếm khoảng 20% tổng số TCVN hiện hành. Trong đó, các Bộ liên quan (Công Thương, Giao thông Vận tải, NN&PTNT, LĐTBXH, KH&CN) đã xây dựng và ban hành một số QCVN đối với các sản phẩm lĩnh vực cơ khí thuộc trách nhiệm quản lý.

Tuy nhiên, riêng QCVN đối với cơ khí khá khiêm tốn khoảng 17 QCVN liên quan tới phương tiện giao thông đường bộ, vật liệu cơ khí, máy nông nghiệp. Trong đó có khoảng 5 QCVN do Bộ Công Thương xây dựng, khoảng 9 QCVN do Bộ GTVT xây dựng, 1 QCVN do Bộ NN&PTNT xây dựng về máy nông nghiệp và 2 QCVN liên quan tới thép do Bộ KH&CN xây dựng.



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 3: Doanh nghiệp cần biết

Xây dựng đồng bộ, hoàn chỉnh hệ thống tiêu chuẩn của Việt Nam trong lĩnh vực cơ khí (tiếp)

Về quy hoạch, kế hoạch xây dựng TCVN nói chung và quy hoạch nhóm TCVN về cơ khí nói riêng, Bộ trưởng Bộ KH&CN đã có Quyết định số 3257/QĐ-BKH&CN ngày 24/11/2014 phê duyệt quy hoạch phát triển hệ thống TCVN đến năm 2020.

Theo quy hoạch này, tổng số TCVN cần xây dựng (giai đoạn 2015-2020) sẽ là 4741 TCVN. Trong đó, TCVN ở lĩnh vực cơ khí là 837 (bao gồm TCVN về công trình, kết cấu và máy móc lắp đặt cho trang trại; máy móc, dụng cụ và thiết bị nông nghiệp, lâm nghiệp; phụ tùng và kết cấu cơ khí; các hệ thống cơ khí (khí nén, thủy lực, bôi trơn); hệ thống chứa, truyền dẫn chất lỏng; máy công cụ; động cơ đốt trong; thiết bị vận chuyển; tiết kiệm năng lượng và thiết bị tiết kiệm năng lượng; năng lượng tái tạo; công nghiệp hỗ trợ; phương tiện giao thông đường bộ; vận tải hàng không; phòng cháy chữa cháy và cứu hộ).

Phó Tổng cục trưởng Nguyễn Hoàng Linh cũng cho biết, liên quan tới việc thực hiện Quyết định 319/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển ngành cơ khí Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 (trong đó đề cập tới nhiệm vụ xây dựng rào cản kỹ thuật theo hướng nâng cao chất lượng sản phẩm cơ khí xuất nhập khẩu), rào cản kỹ thuật phải được áp dụng đối với cả sản phẩm xuất khẩu và sản phẩm trong nước để phù hợp với thông lệ quốc tế, giúp cho việc xuất khẩu dễ dàng hơn. Đồng thời, bảo hộ được sản phẩm của Việt Nam đảm bảo yêu cầu chất lượng từ các nước đối tác nhập khẩu cũng như đảm bảo an toàn cho xã hội, cho người tiêu dùng.

“Việc nâng cao chất lượng sản phẩm cơ khí xuất nhập khẩu sẽ phụ thuộc phần lớn vào ý thức và hành động từ các doanh nghiệp. Vấn đề tận dụng các yếu tố để bảo hộ sản phẩm cơ khí về mặt rào cản (yếu tố kỹ thuật) là vấn đề khó và cần sự liên kết nhà nước với doanh nghiệp thông qua các hiệp hội. Thời gian tới, chúng ta cần nỗ lực xây dựng tiêu chuẩn bắt kịp xu hướng quốc tế. Điều này cần sự phối hợp của các bộ ngành liên quan để xây dựng nên một danh mục cụ thể các sản phẩm cơ khí cần có tiêu chuẩn, quy chuẩn, xây dựng lợi thế của sản phẩm trong nước hạn chế những sản phẩm không đạt chất lượng. Bộ KH&CN sẵn sàng chung tay cùng tất cả bộ ngành, hiệp hội xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn và các biện pháp quản lý sản phẩm cơ khí xuất nhập khẩu thời gian tới”, ông Nguyễn Hoàng Linh khẳng định.

Nguồn: tcvn.gov.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 3: Doanh nghiệp cần biết

5S và Kaizen thay đổi tư duy người làm nghề tranh sơn mài truyền thống

“Lần đầu tiên đến Công ty TNHH MTV Sơn mài Mỹ nghệ Tư Bốn và chứng kiến y xưởng sản xuất sơn mài truyền thống này, chúng tôi không dám tin là công ty này có thể áp dụng chương trình 5S, Kaizen thành công...” đó là lời nhận xét của 1 chuyên gia hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng công cụ cải tiến theo Chương trình “nâng cao năng suất chất lượng” của quốc gia.

Áp dụng 5S và Kaizen trong sản xuất sản phẩm làng nghề có dễ dàng?

Công ty TNHH MTV Sơn mài Mỹ nghệ Tư Bốn có trụ sở tại số 166/8/7 Hồ Văn Cống, KP. 5, Phường Tương Bình Hiệp, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Công ty đã có nhiều năm hoạt động trong lĩnh vực sản xuất sản phẩm sơn mài truyền thống.

Lần đầu chuyên gia hỗ trợ doanh nghiệp cải tiến theo Chương trình “nâng cao năng suất chất lượng” của quốc gia đến tham quan công ty, khi đến công ty chuyên gia được chiêm ngưỡng nơi trưng bày các tác phẩm sơn mài thật ấn tượng. Chuyên gia đã nghĩ rằng, nơi đây hẳn sẽ là một môi trường xanh – sạch đẹp – gọn gàng. Nhưng khi bước tiếp xuống xưởng, nơi sản xuất tranh sơn mài truyền thống thì các chuyên gia lại ngỡ ngàng trước một không gian làm việc trái ngược với suy nghĩ ban đầu.



Sản phẩm của Công ty Tư Bốn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 3: Doanh nghiệp cần biết

5S và Kaizen thay đổi tư duy người làm nghề tranh sơn mài truyền thống (tiếp)

Ngay sau chuyến tham quan tại công ty Tư Bốn, các chuyên gia đã có cuộc họp bàn, trao đổi thảo luận với Ban lãnh đạo công ty về các vấn đề công ty cần phải giải quyết để nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm. Tại cuộc họp, chuyên gia được biết, Nhà nước đã có các chính sách hỗ trợ làng nghề truyền thống để giảm thiểu các vấn đề ô nhiễm môi trường tại đây. Tuy nhiên, để thực hiện việc này, cần có lộ trình dài hơi. Mặt khác, trong lúc chờ đợi Nhà nước hỗ trợ di dời khu vực sản xuất và khu công nghiệp đến một nơi khác thì bản thân Công ty Tư Bốn cần phải làm gì đó, để có thể tồn tại được giữa khu dân cư và ở thời điểm hiện tại! Với suy nghĩ đó, chuyên gia hỗ trợ đã tư vấn cho công ty cần phải áp dụng ngay công cụ 5S và Kaizen.

5S là công cụ đầu tiên được chuyên gia giới thiệu đến cho tất cả các thành viên trong xưởng, từ cấp tổ trưởng đến công nhân của Công ty Tư Bốn. Sau đó các nhóm, các khu vực sản xuất đã được phân chia để thực hành 5S.

Tuy nhiên, khó khăn trong việc áp dụng các công cụ tại đây lại đến từ Giám đốc công ty và các công nhân, do là những người thuần nông, chân chất nên tư duy của họ không dễ dàng chấp nhận đưa cái mới vào làm thay đổi môi trường làm việc hiện tại. Việc áp dụng công cụ cải tiến tại Công ty Tư Bốn không chỉ khó khăn về nhận thức mà còn gặp khó khi mùa dịch Covid liên tiếp diễn ra, các đơn hàng cho dịp trung thu, lễ hội không thể dừng lại để áp dụng 5S. Mọi người tập trung vào sản xuất và quên hẳn các thói quen 5S mới được hình thành trước đó.

Dù khó khăn là thế, các chuyên gia vẫn kiên trì hướng dẫn cho công ty, tập đi tập lại nhiều lần trong ngày, trong tuần, trong tháng, kiên trì chăm điểm góp ý cải tiến. Một thời gian rất dài thực hành 5S như vậy như để thử thách Công ty lẫn người tư vấn. Cuối cùng, Công ty cũng nhận ra rằng có thể sàng lọc, sắp xếp cho sạch sẽ được trong một làng nghề truyền thống hàng trăm năm.

“Từ thành công trên đã tạo động lực cho chúng tôi, giúp chúng tôi sự kiên trì, tiếp tục hướng dẫn Công ty thực hành một vài động tác Kaizen nhỏ để làm cho hoạt động của các thành viên trong Công ty trở nên dễ dàng và nhẹ nhàng hơn. Hầu hết các thành viên của Công ty Tư Bốn đều chuyển các bán thành phẩm từ vị trí này sang vị trí khác bằng tay. Lượng hàng chuyển mỗi lần như vậy sẽ cho số lượng và năng suất không cao” chuyên gia tư vấn công cụ LEAN chia sẻ.



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 3: Doanh nghiệp cần biết

5S và Kaizen thay đổi tư duy người làm nghề tranh sơn mài truyền thống (tiếp)

Chuyên gia đã bàn với giám đốc công ty cách thức cải tiến vấn đề này và đi đến thống nhất, các xe đẩy sẽ được sử dụng và chương trình “trên bánh xe” được đưa vào áp dụng. Các kệ chứa trước đây được đóng thêm bánh xe, các xe đẩy cũng được đóng mới để di chuyển nguyên vật liệu từ vị trí này sang vị trí khác. Sau khi áp dụng chương trình này, công việc của các thành viên giờ trở nên dễ dàng hơn, nhẹ nhàng hơn, năng suất mỗi lần vận chuyển sẽ nhiều hơn. Cũng có những khó khăn khi chuyển đổi việc di chuyển theo chương trình này liên quan đến thay đổi thói quen bưng bê của công nhân. Công nhân thường nói “bung như vậy sẽ tốt hơn, sản phẩm không bị trầy, lấy sản phẩm một lần làm vừa đủ, hết thì đi lấy nữa, không phải vội vàng”. Nhưng có công nhân đã nhận ra và so sánh hiệu quả từ hai phương pháp và tự chọn phương pháp có lợi để áp dụng.

“Với mong muốn những cải tiến nhỏ như vậy sẽ khơi dậy được khả năng sáng tạo tiềm tàng của các thành viên trong Công ty, để tương lai, họ có thể tự cải tiến được các công việc trong quá trình sản xuất của mình và giúp nâng cao được năng suất, chất lượng và cải thiện được mức sống của các thành viên này” chuyên gia hỗ trợ nói

Bài học kinh nghiệm

Các Công cụ LEAN nói chung, 5S và Kaizen nói riêng có thể áp dụng được cho rất nhiều ngành nghề. Các công ty, doanh nghiệp muốn gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ và muốn hoạt động của mình thuận lợi, hiệu quả hơn rất nên áp dụng công cụ này. Tương lai, cả làng nghề sẽ di dời vào khu quy hoạch chung của tỉnh nhưng với những kết quả thực hành ban đầu về 5S và Kaizen từ Công ty Tư Bốn sẽ đem lại các giá trị và kinh nghiệm cho các công ty khác của làng nghề.

Với tư cách là chủ tịch Hiệp hội Sơn mài tỉnh, giám đốc công ty Tư Bốn đã hứa, ông sẽ phổ biến tất cả các kinh nghiệm thực hiện 5S và Kaizen cho tất cả các thành viên trong hiệp hội để cả làng nghề cùng thay đổi, sản xuất hiệu quả hơn và cạnh tranh được với các sản phẩm cùng loại của nước ngoài.

Nguồn: tcvn.gov.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 3: Doanh nghiệp cần biết

Đẩy mạnh áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 tại doanh nghiệp

Việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 đã cải thiện đáng kể năng lực sản xuất, kinh doanh và đạt mức tăng trưởng cao về cả sản lượng, doanh số và lợi nhuận tại nhiều doanh nghiệp.

Khi xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015, mục tiêu mà Công ty TNHH Bệnh viện Mắt Tây Nguyên hướng đến là sắp xếp các hoạt động của đơn vị hợp lý, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, an toàn, tiện lợi, giúp nâng cao hiệu quả lao động, nâng cao năng suất và chất lượng điều trị.

Việc xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Công ty TNHH Bệnh viện Mắt Tây Nguyên thuộc chương trình Năng suất chất lượng năm 2019.

Ngay từ đầu, khi xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015, lãnh đạo Công ty TNHH Bệnh viện Mắt Tây Nguyên kỳ vọng sẽ giúp chuẩn hóa các quy trình hoạt động, loại bỏ được nhiều thủ tục không cần thiết, ngăn ngừa những rủi ro trong quá trình hoạt động, rút ngắn thời gian và giảm chi phí phát sinh do xảy ra những sai lỗi hoặc sai sót trong công việc, đồng thời làm cho năng lực trách nhiệm cũng như ý thức của cán bộ công nhân viên nâng lên rõ rệt, giúp lãnh đạo kiểm soát tiến độ và chất lượng công việc. Việc chuẩn hóa các quy trình hoạt động sẽ giúp nâng cao hiệu quả lao động, góp phần cải thiện đời sống người lao động, giúp nâng cao năng suất và chất lượng điều trị, góp phần phát triển Bệnh viện.

Kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động đào tạo, đánh giá nội bộ Hệ thống quản lý chất lượng tại Công ty của Sở Khoa học và Công nghệ Đắc Lắc gần đây cho thấy, về cơ bản Công ty TNHH Bệnh Viện Mắt Tây Nguyên đã triển khai xây dựng hoàn thiện các quy trình theo tiêu chuẩn quốc gia để được cấp chứng nhận ISO 9001:2015, gồm: Sổ tay chất lượng, các quy trình chung (Kiểm soát thông tin dạng văn bản; Quản lý rủi ro, cơ hội; Đánh giá nội bộ; Họp xem xét của lãnh đạo; Kiểm soát sự không phù hợp và hành động khắc phục) và quy trình nội bộ.

Việc triển khai xây dựng quy trình giúp Công ty quản lý, điều hành, giải quyết các công việc một cách khoa học trong mọi phương diện hoạt động, kinh doanh. Sau khi xây dựng sẽ tổ chức đánh giá nội bộ để khắc phục các điểm không phù hợp và thực hiện công bố theo quy định.



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 3: Doanh nghiệp cần biết

Đẩy mạnh áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 tại doanh nghiệp (tiếp)

Hoạt động xây dựng hệ thống ISO 9001:2015 Công ty TNHH Bệnh Viện Mắt Tây Nguyên diễn ra cùng với Công ty TNHH Một thành viên Tư vấn giải pháp quản lý doanh nghiệp, đơn vị cung cấp dịch vụ tư vấn xây dựng hệ thống ISO 9001:2015.

Các chuyên gia của đơn vị tư vấn đã phân tích những điều khoản chính của Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, hướng dẫn đánh giá nội bộ, lập kế hoạch đánh giá nội cũng như thu thập bằng chứng tại các khoa, phòng chức năng của Công ty TNHH Bệnh viện Mắt Tây Nguyên nhằm khắc phục sau đánh giá nội bộ và cải tiến hệ thống đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

Trong thời gian tới, đơn vị tư vấn tiếp tục hướng dẫn Công ty hoàn thiện các nội dung để đưa vào đánh giá cấp chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 và xây dựng các kế hoạch duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng trong những năm tiếp theo.



Ảnh minh họa.



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 3: Doanh nghiệp cần biết

Đẩy mạnh áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 tại doanh nghiệp (tiếp)

Hay tại công ty TNHH MTV Xăng dầu BR-VT với mục tiêu không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, Công ty đã sớm áp dụng tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001 và được tổ chức Bureau Veritas cấp giấy chứng nhận thực hiện, duy trì tốt tiêu chuẩn này. Bên cạnh đó, Công ty Xăng dầu BR-VT cũng áp dụng các công cụ hỗ trợ như Eoffice hay quản lý nhân sự PHR 2.0 để chuẩn hóa, số hóa hoạt động quản lý.

Năm 2019, công ty đã triển khai hệ thống 5S và KPIs cho từng phòng ban và toàn thể công ty. Tại các đơn vị thực hiện, việc quản lý, sắp xếp đồ dùng dụng cụ trở nên khoa học hơn. Hiệu quả công việc tăng, môi trường làm việc được cải thiện, ý thức người lao động cũng nâng cao hơn.

Tại các cửa hàng xăng dầu và kho K2, hàng năm đều được lập báo cáo giám sát môi trường, đo đạc các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình lao động, thường xuyên dọn dẹp vệ sinh công nghiệp nơi làm việc, đảm bảo môi trường sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp. Bên cạnh đó, Công ty cũng thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn nhằm nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng làm việc cho đội ngũ cán bộ công nhân viên, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của Công ty.

Trong nhiệm kỳ qua, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty luôn có sự tăng trưởng. Cụ thể, sản lượng xăng dầu tăng hơn 11% so với đầu nhiệm kỳ (từ 212.853 m khối năm 2015 lên 273.655 m khối năm 2019); tổng doanh thu tăng từ 2.584 tỷ đồng năm 2015 lên 3.557 tỷ đồng năm 2019; Nộp ngân sách năm 2019 là 720 tỷ đồng; Lợi nhuận đạt hơn 108 tỷ đồng, bằng 495% so với đầu nhiệm kỳ.

Với những thành tích đã đạt được trong thời gian qua, công ty không ngừng phát triển về quy mô và phạm vi hoạt động, hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật, liên tục cải tiến, nâng cao trình độ quản lý đảm bảo đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng.

Nguồn: tcvn.gov.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 3: Doanh nghiệp cần biết

Hệ thống TCVN, QCVN giúp doanh nghiệp nâng cao vị thế, khả năng cạnh tranh

Với mục tiêu phát triển hệ thống tiêu chuẩn quốc gia (TCVN), quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN) cho các nhóm sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn, vệ sinh và ô nhiễm môi trường, tại Dự án 1 “Xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật” thuộc Chương trình quốc gia “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020”, Bộ KH&CN đã phối hợp cùng các bộ, ngành xây dựng hàng nghìn TCVN, QCVN tạo nền tảng chất lượng vững chắc giúp cộng đồng doanh nghiệp (DN) khẳng định vị thế, tăng sức cạnh tranh, mở rộng thị trường xuất khẩu trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế.

Tạo lập “cơ sở hạ tầng” cho hoạt động nâng cao năng suất chất lượng

Trong những năm qua, Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) đã phối hợp cùng các bộ, ngành xây dựng hàng nghìn TCVN, QCVN, qua đó tạo dựng, củng cố thêm cho hệ thống tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn quốc gia, tạo nền tảng giúp cộng đồng DN từng bước tăng sức cạnh tranh, mở rộng thị trường xuất khẩu, khẳng định vị thế trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế.

Năm 2006, với việc ban hành Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật nhằm cam kết thực thi Hiệp định về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (hiệp định WTO/TBT) và trở thành thành viên Tổ chức Thương mại Thế giới, việc xây dựng TCVN trên cơ sở chấp nhận và hài hòa với tiêu chuẩn quốc tế và khu vực đã trở thành chủ trương xuyên suốt của Việt Nam trong kế hoạch xây dựng TCVN hằng năm (chiếm trên 90%). Kết quả của các nỗ lực này đã đưa tỷ lệ hài hòa với tiêu chuẩn quốc tế của hệ thống tiêu chuẩn quốc gia của Việt Nam lên mức tương đối cao (năm 2019 đạt 54% và đến năm 2020 đạt 60%), trong đó lĩnh vực có tỷ lệ hài hòa với quốc tế cao nhất là Điện-Điện tử và Thực phẩm (>80%).

Trong giai đoạn 2011-2015, Bộ KH&CN và các Bộ, ngành đã tổ chức xây dựng, công bố 4.485 TCVN, trong đó, Bộ KH&CN xây dựng 2.632 TCVN, các Bộ, ngành khác xây dựng 1.853 TCVN. Có khoảng 2.905 TCVN (65%) hài hòa với tiêu chuẩn quốc tế, nâng tổng số TCVN trong hệ thống TCVN hài hòa với TCQT/TCKV đạt trên 45%.

Sang giai đoạn 2016-2020, Bộ KH&CN và các Bộ, ngành xây dựng, công bố 3.859 TCVN, trong đó, Bộ KH&CN xây dựng 2.360 TCVN; các Bộ ngành khác xây dựng 1.499 TCVN. Tính đến nay, hệ thống tiêu chuẩn quốc gia của Việt Nam có gần 13.000 TCVN, tỷ lệ hài hòa với tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực khoảng 60%, góp phần hỗ trợ đắc lực cho việc phát triển kinh tế – xã hội trong nhiều lĩnh vực.



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 3: Doanh nghiệp cần biết

Hệ thống TCVN, QCVN giúp doanh nghiệp nâng cao vị thế, khả năng cạnh tranh (tiếp)

Có thể kể đến một số kết quả tiêu biểu như: Bộ TCVN 11041 về nông nghiệp hữu cơ; TCVN về sản phẩm dầu mỡ phục vụ lộ trình áp dụng tiêu chuẩn khí thải theo Quyết định 49/2011/QĐTTg của Thủ tướng Chính phủ; QCVN 1:2015 về xăng, nhiên liệu diesel và nhiên liệu sinh học; các TCVN về hiệu suất năng lượng điều hòa nhiệt độ, tủ lạnh, máy giặt, bóng đèn, động cơ điện, ô tô con dán nhãn năng lượng, giúp người tiêu dùng dễ dàng nhận diện và lựa chọn sản phẩm thân thiện môi trường; các TCVN về đô thị thông minh, lưới điện thông minh, sản xuất thông minh phục vụ Quyết định 950/QĐ-TTg ngày 01/08/2018 phê duyệt Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018-2025 và định hướng đến năm 2030; các TCVN về quản lý môi trường; các TCVN về an toàn điện phục vụ hài hòa tiêu chuẩn trong ASEAN...

Bên cạnh đó, Bộ KH&CN cũng phối hợp với các Bộ, ngành trong việc đẩy mạnh xây dựng các QCKT. Thống kê cho thấy đến nay, các Bộ, ngành, địa phương đã tổ chức xây dựng các QCVN phục vụ yêu cầu quản lý sản phẩm, hàng hóa nhóm 2. Hiện đã có 780 QCVN được 14 Bộ ban hành, 58 QCDP đã được UBND cấp tỉnh ban hành. Hệ thống QCVN đã trở thành công cụ và phương tiện quan trọng để duy trì chuẩn mực trong các quan hệ kinh tế, hỗ trợ quản lý nhà nước, đảm bảo an toàn, vệ sinh, sức khỏe cho con người; bảo vệ động vật, thực vật và môi trường...

Có thể nói đây là tiền đề rất quan trọng giúp các DN Việt Nam nâng cao chất lượng và khả năng cạnh tranh, vượt qua các rào cản kỹ thuật trong thương mại để hội nhập sâu rộng và mạnh mẽ hơn với quốc tế và khu vực trong bối cảnh Việt Nam đã tham gia ký kết nhiều Hiệp định thương mại tự do đa phương và song phương.

“Bệ đỡ” giúp doanh nghiệp tăng sức cạnh tranh

Thực tế cho thấy, hệ thống tiêu chuẩn quốc gia đã góp phần tích cực nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa Việt Nam, bảo đảm an toàn cho con người và môi trường, góp phần tăng cường xuất khẩu và thuận lợi hóa giao dịch thương mại của Việt Nam trên trường quốc tế. Đặc biệt, trong lĩnh vực xuất khẩu, việc đáp ứng yêu cầu của các tiêu chuẩn hài hòa với tiêu chuẩn quốc tế đã giúp các DN của Việt Nam tiếp cận các thị trường khó tính một cách thuận lợi, không bị cản trở bởi các rào cản kỹ thuật trong xuất khẩu đồng thời khẳng định được trình độ chất lượng để cạnh tranh bình đẳng với các sản phẩm cùng loại trên thị trường quốc tế.



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 3: Doanh nghiệp cần biết

*Hệ thống TCVN, QCVN giúp doanh nghiệp nâng cao vị thế, khả năng cạnh tranh
(tiếp)*



Hệ thống TCVN, QCVN giúp doanh nghiệp nâng cao khả năng cạnh tranh, khẳng định vị thế trong bối cảnh hội nhập.

Chương trình quốc gia “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020” đã hỗ trợ DN áp dụng các giải pháp về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng và đã đem lại những hiệu quả thiết thực cho DN trong việc hợp lý hóa quy trình sản xuất, tiết kiệm vật tư, nguyên vật liệu, năng lượng... giảm thiểu lãng phí, nâng cao năng suất chất lượng, đảm bảo chất lượng sản phẩm, hàng hóa, nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững.

Trước bối cảnh tác động của cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0, tới đây cần mở rộng độ bao quát của hệ thống TCVN, nhằm đáp ứng tốt hơn mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội đất nước trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng... Cùng với đó, Chương trình quốc gia về hỗ trợ DN nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn đến năm 2030 sẽ tiếp tục tập trung hỗ trợ các tổ chức, DN áp dụng các giải pháp về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng tiên tiến để nâng cao năng suất chất lượng và khả năng cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế trong bối cảnh mới, cuộc CMCN 4.0.

Nguồn: tcvn.gov.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 4: Phổ biến pháp luật

Các Luật mới sắp có hiệu lực từ 2021

Ngày 01/01/2021 tới đây là ngày chính thức có hiệu lực của hàng loạt dự án Luật. Để tiện cho việc tra cứu, Hoatieu xin chia sẻ đến các bạn đọc [danh sách các Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2021](#), mời các bạn cùng tham khảo.

- [So sánh Bộ luật Lao động 2019 với Bộ luật Lao động 2012](#)
- [Đã có Nghị định 148/2020 sửa một số Nghị định hướng dẫn Luật Đất đai](#)

STT	Luật/Bộ luật	Ngày ban hành	Điểm mới
1	<u>Luật sửa đổi Luật Giám định tư pháp 2020</u>	10/6/2020	
2	<u>Luật Thanh niên 2020</u>	16/6/2020	
3	<u>Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án 2020</u>	16/6/2020	
4	<u>Luật Doanh nghiệp 2020</u>	17/6/2020	<u>Điểm mới</u>
5	<u>Luật Đầu tư 2020</u>	17/6/2020	<u>Điểm mới</u>
6	<u>Luật sửa đổi Luật Xây dựng 2020</u>	17/6/2020	
7	<u>Luật sửa đổi Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2020</u>	18/6/2020	
8	<u>Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư 2020</u>	18/6/2020	
9	<u>Luật sửa đổi Luật Tổ chức Quốc hội 2020</u>	19/6/2020	
10	<u>Luật Chứng khoán 2019</u>	26/11/2019	<u>Điểm mới</u>
11	<u>Bộ luật Lao động năm 2019</u>	20/11/2019	<u>Điểm mới</u>

Mời các bạn tham khảo thêm các thông tin hữu ích khác trên chuyên mục [Phổ biến pháp luật](#) của [Hoatieu.vn](#).

Quy chuẩn quốc gia về khí thải mức 4 đối với xe ô tô

Ngày 23/12/2020, Bộ Giao thông vận tải ban hành [Thông tư 33/2020/TT-BGTVT](#) sửa đổi 01:2020 QCVN 86:2015/BGTVT [quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải mức 4 đối với xe ô tô sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu mới](#).

- [Đi xe máy dưới 50 cm³ và xe máy điện sẽ phải có bằng lái](#)

Theo đó, ban hành kèm theo Thông tư 33/2020/TT-BGTVT "sửa đổi 01:2020 QCVN 86:2015/BGTVT quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải mức 4 đối với xe ô tô sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu mới".

Nguồn: [hoatieu.vn](#)



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 4: Phổ biến pháp luật

Từ 01/01/2021, mức lương tối thiểu vùng thực hiện theo **NĐ 90/2019/NĐ-CP**

Nội dung về mức lương tối thiểu vùng năm 2021 được nêu tại [Nghị định 145/2020/NĐ-CP](#) của Chính phủ.

Cụ thể, Điều 96 và Điều 103 [Nghị định 145](#) quy định như sau:

Điều 96. Chế độ, điều kiện hoạt động của hòa giải viên lao động

1. Hòa giải viên lao động được hưởng các chế độ:

a) Mỗi ngày thực tế thực hiện nhiệm vụ của hòa giải viên lao động do cơ quan có thẩm quyền cử được hưởng tiền bồi dưỡng mức 5% tiền lương tối thiểu tháng tính bình quân các vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động do Chính phủ quy định theo từng thời kỳ (từ ngày 01 tháng 01 năm 2021, mức lương tối thiểu vùng được quy định tại Nghị định số 90/2019/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ).

Điều 103. Chế độ, điều kiện hoạt động của trọng tài viên lao động, Hội đồng trọng tài lao động

1. Trọng tài viên lao động được hưởng các chế độ:

a) Mỗi ngày thực tế nghiên cứu hồ sơ vụ việc, thu thập bằng chứng và tiến hành cuộc họp giải quyết tranh chấp lao động theo phân công thì được hưởng tiền bồi dưỡng mức 5% tiền lương tối thiểu tháng tính bình quân các vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động do Chính phủ quy định theo từng thời kỳ (từ ngày 01 tháng 01 năm 2021, mức lương tối thiểu vùng được quy định tại Nghị định số 90/2019/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ).

Như vậy, kể từ ngày 01/01/2021, mức lương tối thiểu vùng tiếp tục thực hiện theo [Nghị định 90/2019/NĐ-CP](#) với mức như sau:

Mức lương	Địa bàn áp dụng
4.420.000 đồng/tháng	Doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thuộc vùng I
3.920.000 đồng/tháng	Doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thuộc vùng II
3.430.000 đồng/tháng	Doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thuộc vùng III
3.070.000 đồng/thán	Doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thuộc vùng IV

Nguồn: <https://thuvienphapluat.vn>



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 4: Phổ biến pháp luật

*** Ngày 25/11/2020, UBND tỉnh Nam Định đã ban hành Kế hoạch số 105/KH-UBND về việc thực hiện Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc” trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2025 và những năm tiếp theo.**

Theo đó, mục tiêu giai đoạn đến 2025: Phấn đấu 100 % tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh có nhu cầu trên địa bàn tỉnh được tập huấn, đào tạo kiến thức về triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; 50% sản phẩm hàng hóa tiêu biểu, sản phẩm OCOP của tỉnh được hỗ trợ áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc, gắn mã số mã vạch; xây dựng cơ sở dữ liệu và phát triển hạ tầng kỹ thuật cho hệ thống truy xuất nguồn gốc của tỉnh; xây dựng, vận hành Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh. Mục tiêu giai đoạn đến 2030: phấn đấu 100% tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh được cập nhật kiến thức về triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc; phấn đấu 100% các sản phẩm, hàng hóa tiêu biểu, sản phẩm OCOP của tỉnh và 100% các sản phẩm, hàng hóa thuộc đối tượng bắt buộc được áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc, gắn mã số mã vạch; hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh; dữ liệu truy xuất nguồn gốc được kiểm soát, cập nhật lên cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia theo quy định.

Để thực hiện được các mục tiêu trên, UBND tỉnh giao các Sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ như: Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hoạt động truy xuất nguồn gốc; Xây dựng và phát triển hạ tầng kỹ thuật cần thiết cho Hệ thống cơ sở dữ liệu truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh; Xây dựng danh mục sản phẩm, nhóm sản phẩm trọng điểm ưu tiên triển khai truy xuất nguồn gốc; Xây dựng và vận hành Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh đảm bảo kết nối dữ liệu với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia; Xây dựng cơ chế, chính sách trình Hội đồng nhân dân tỉnh hỗ trợ khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào hệ thống truy xuất nguồn gốc của tỉnh...

Sở Khoa học và Công nghệ được UBND tỉnh giao là cơ quan đầu mối theo dõi việc thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch. Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng là cơ quan thường trực giúp Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện một số nhiệm vụ được giao.

Chi tiết Kế hoạch 105/KH-UBND được đăng tải tại: <https://namdinh.gov.vn/portal/pages/van-ban/v.aspx?uid=425>

Nguồn: Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Nam Định



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 5: Hoạt động Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

Truy xuất nguồn gốc nông sản: Doanh nghiệp, người tiêu dùng cùng hưởng lợi

Việc thực hiện phát triển hệ thống truy xuất nguồn gốc nông sản thời gian qua đã giúp doanh nghiệp và người tiêu dùng cùng ngăn chặn thực phẩm không rõ nguồn gốc, xuất xứ bán trên thị trường.

Theo thông tin từ Sở NN&PTNT, sau hơn 2 năm thực hiện Kế hoạch số 02/KH-UBND của UBND TP. Hà Nội về duy trì, phát triển hệ thống truy xuất nguồn gốc nông sản trên địa bàn thành phố, đến nay hệ thống đã hỗ trợ hướng dẫn và cấp tài khoản tham gia quản lý, duy trì hệ thống quản lý cho gần 2.750 cơ sở là các hợp tác xã, các cơ sở sản xuất, chế biến, sơ chế, đóng gói nông sản. Đồng thời, đã cấp 7.771 bộ mã truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông sản đủ tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm lên hệ thống (tăng 543 mã sản phẩm so với cuối năm 2019).

Bên cạnh đó, một số huyện như Chương Mỹ, Đông Anh, Mê Linh, Phúc Thọ, Ba Vì... đã chủ động phối hợp xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai hệ thống truy xuất nguồn gốc nông sản trên địa bàn để tích hợp trên hệ thống chung toàn Thành phố.

Việc thực hiện phát triển hệ thống truy xuất nguồn gốc nông sản thời gian qua đã giúp doanh nghiệp và người tiêu dùng cùng ngăn chặn thực phẩm không rõ nguồn gốc, xuất xứ bán trên thị trường. Qua đánh giá từ các cơ sở, sản phẩm nông nghiệp sản xuất an toàn theo chuỗi có tem nhãn đều bán được giá cao hơn sản phẩm sản xuất truyền thống 10% đến 30%.

Mặt khác, hệ thống điện tử (www.hn.check.vn, check.gov.vn) ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất, tiêu thụ theo chuỗi, từng bước nâng cao năng lực cho người dân, doanh nghiệp trong sản xuất, cung ứng sản phẩm, đáp ứng yêu cầu sản xuất nông nghiệp hàng hóa và nhu cầu tiêu dùng. Đặc biệt, người tiêu dùng có thể dùng điện thoại thông minh truy xuất được ngày, tháng sản xuất, hạn sử dụng và nguồn gốc của các mặt hàng nên yên tâm về chất lượng.

Có thể nói, để người tiêu dùng hiểu được việc dán tem, nhãn, logo trái cây là thương hiệu, yếu tố bảo đảm an toàn, chất lượng cho sản phẩm... là việc làm cần thiết. Tuy nhiên, để phát triển hệ thống truy xuất nguồn gốc hàng hóa, thời gian tới, cần đẩy mạnh tuyên truyền, vận động doanh nghiệp tham gia, cập nhật thông tin về sản phẩm hàng hóa lên hệ thống, cấp mã truy xuất cho sản phẩm và doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, cần tăng cường kiểm tra quá trình sản xuất, thu mua, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh trái cây và giám sát chất lượng an toàn thực phẩm trái cây tại các chợ đầu mối, cửa hàng tiện ích, trung tâm thương mại...



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 5: Hoạt động Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

Truy xuất nguồn gốc nông sản: Doanh nghiệp, người tiêu dùng cùng hưởng lợi (tiếp)



Ảnh minh họa

Mục tiêu đến hết năm 2020, Hà Nội đạt 100% chuỗi sản xuất, cung ứng nông sản thực phẩm an toàn, trong đó có trái cây trên địa bàn thành phố ứng dụng phần mềm sử dụng mã QRcode để truy xuất nguồn gốc; minh bạch thông tin đến người tiêu dùng; tăng tỷ lệ truy xuất nguồn gốc ở các cơ sở sản xuất, kinh doanh quy mô nhỏ, chợ bán lẻ đạt từ 30% đến 50%...

Để đạt mục tiêu này, ông Tạ Văn Tường, Phó Giám đốc Sở NN&PTNT cho biết, Sở sẽ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, cơ sở sản xuất, kinh doanh tham gia liên kết, hợp tác trong sản xuất, sơ chế, chế biến, tiêu thụ nông sản ứng dụng mã QRcode trong truy xuất nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm. Đồng thời, hướng dẫn, phối hợp với các địa phương kiểm tra tại cơ sở về quản lý chất lượng trong sản xuất, kinh doanh nông sản. Tiếp tục thực hiện hoạt động xúc tiến tiêu thụ sản phẩm, kết nối cung – cầu sản phẩm của Hà Nội và các tỉnh, thành; đẩy mạnh phát triển chợ thương mại điện tử (chonhaminh.gov.vn) để quảng bá, giới thiệu sản phẩm nông sản an toàn theo chuỗi.

Theo ý kiến của các chuyên gia, để xây dựng được quy trình truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm trái cây, đòi hỏi người dân, doanh nghiệp sản xuất phải có giải pháp đồng bộ từ khâu tích tụ ruộng đất đến quy trình sản xuất, chế biến phải thống nhất; giống, vốn đầu tư, kỹ thuật canh tác; thu hoạch, bảo quản theo đúng yêu cầu.

Song song với đó, các nhà cung cấp dịch vụ tem điện tử cần nghiên cứu, cải tiến tem nhằm giảm giá thành, phù hợp với từng sản phẩm để tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp áp dụng. Đối với người tiêu dùng, khi mua sản phẩm trái cây trên thị trường, cần lựa chọn mặt hàng có nhãn mác, tem, logo xác nhận của doanh nghiệp và có những thông tin bảo đảm truy xuất nguồn gốc sản phẩm.



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 5: Hoạt động Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

Hội nghị Khoa học Kỹ thuật Đo lường toàn quốc lần thứ VII tôn vinh 8 công trình nghiên cứu xuất sắc

Ngày 17/10 tại Hà Nội, Hội nghị Khoa học Kỹ thuật Đo lường toàn quốc lần thứ VII đã được Tổng cục TCDLCL phối hợp với Hội Đo lường Việt Nam tổ chức.

Hội nghị Khoa học Kỹ thuật Đo lường toàn quốc được tổ chức định kỳ khoảng 5 năm 1 lần, với sự bảo trợ và cho phép của Bộ KH&CN và Liên hiệp các Hội KHKT Việt Nam, Tổng cục TCDLCL đã phối hợp Hội Đo lường Việt Nam tổ chức 6 Hội nghị KH-KT đo lường toàn quốc: Hội nghị Khoa học Kỹ thuật Đo lường toàn quốc lần thứ nhất năm 1985, lần thứ II năm 1990, lần thứ III năm 2001, lần thứ IV năm 2005, lần thứ V năm 2010, lần thứ VI năm 2015 và năm 2020 hội nghị lần thứ VII.



Phó Tổng cục trưởng Tổng cục TCDLCL Hà Minh Hiệp phát biểu khai mạc Hội nghị.



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 5: Hoạt động Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

Hội nghị Khoa học Kỹ thuật Đo lường toàn quốc lần thứ VII tôn vinh 8 công trình nghiên cứu xuất sắc (tiếp)

Mục tiêu của Hội nghị Khoa học Kỹ thuật Đo lường toàn quốc là nhằm tổng kết, đánh giá kết quả các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật đo lường phục vụ phát triển kinh tế đất nước, đời sống, an ninh, quốc phòng và hội nhập quốc tế trong vòng 5 năm qua (2015-2020); đồng thời cũng là diễn đàn để các nhà khoa học và quản lý đóng góp ý kiến cho phương hướng, nhiệm vụ phát triển hoạt động đo lường trong giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và sự bùng nổ của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay.

Ban tổ chức đã nhận được trên 159 báo cáo khoa học gửi về tham gia Hội nghị. Các báo cáo này đã được phân vào 6 Tiểu ban đo lường chuyên ngành để trao đổi và thảo luận. Bao gồm: Tiểu ban 1 : Những vấn đề chung về đo lường; Tiểu ban 2: Đo lường Cơ – Quang học, Âm thanh và Rung động; Tiểu ban 3: Đo lường Điện – Điện tử và Xử lý tín hiệu; Tiểu ban 4: Đo lường Nhiệt và Thủy khí động lực học; Tiểu ban 5 : Đo lường Hóa lý, Bức xạ – Ion hóa, Y sinh và Môi trường; Tiểu ban 6 : Đo lường điều khiển và Tin học công nghiệp.



Tổng cục trưởng Tổng cục TCĐLCL Trần Văn Vinh và Cục trưởng Cục TCĐLCL, Bộ Tổng tham mưu Thiếu tướng Phạm Tuấn Anh cùng đại diện Hội Đo lường Việt Nam và Lãnh đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam tham dự Hội nghị.



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 5: Hoạt động Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

Hội nghị Khoa học Kỹ thuật Đo lường toàn quốc lần thứ VII tôn vinh 8 công trình nghiên cứu xuất sắc (tiếp)



Các đại biểu tham dự Hội nghị.

Phát biểu khai mạc Hội nghị, ông Hà Minh Hiệp, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cho biết, để phát triển các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật đo lường, từ năm 1985 đến nay, Việt Nam đã tổ chức thành công 5 Hội nghị Khoa học kỹ thuật về đo lường ở qui mô quốc gia. Các Hội nghị này đã thu hút đông đảo các cán bộ khoa học kỹ thuật ở các Bộ, ngành, địa phương, ở các viện nghiên cứu, các trường đại học, các đơn vị sản xuất... tham gia và trình bày các kết quả nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật đo lường của mình.

“Thành công của các Hội nghị là ở chỗ các kết quả nghiên cứu tại các Hội nghị được phổ biến, áp dụng ngày càng rộng rãi trong các ngành, các lĩnh vực của nền kinh tế, chứng minh vai trò to lớn và sự phát triển nhanh chóng của hoạt động khoa học kỹ thuật về đo lường trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước”, ông Hà Minh Hiệp nhấn mạnh.

Trong bối cảnh Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và quá trình toàn cầu hoá kinh tế đang diễn ra rất mạnh mẽ trên phạm vi toàn thế giới hiện nay, đo lường, với tư cách là một lĩnh vực khoa học công nghệ, ngày càng đóng vai trò quan trọng trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; là một công cụ kỹ thuật quan trọng giúp các nước, các nền kinh tế hội nhập nhanh chóng vào kinh tế thế giới và bảo vệ lợi ích của mình.



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 5: Hoạt động Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

Hội nghị Khoa học Kỹ thuật Đo lường toàn quốc lần thứ VII tôn vinh 8 công trình nghiên cứu xuất sắc (tiếp)

Phó Tổng cục trưởng Hà Minh Hiệp cho biết, qua hơn 55 năm xây dựng và phát triển, hoạt động đo lường ở Việt Nam đã có những tiến bộ rõ rệt. Từ những ngày đầu mới thành lập Viện Đo lường và Tiêu chuẩn năm 1962 chỉ có một số ít ỏi cán bộ và một vài chuẩn, trang thiết bị đo lường nghèo nàn, đến nay cơ sở vật chất kỹ thuật về đo lường của chúng ta đã đạt được trình độ khá cao trong khu vực, số lượng các nhà khoa học, tổ chức, cá nhân hoạt động liên quan đến lĩnh vực đo lường là rất lớn.



Toàn cảnh Hội nghị.

Nhằm thực hiện thành công nhiệm vụ “Phát triển và ứng dụng khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, là một trong những động lực quan trọng nhất để phát triển kinh tế – xã hội và bảo vệ Tổ quốc” như Nghị quyết số 20-NQ/TW của Hội nghị TW 6 khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước và Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018, đứng trước những thuận lợi và thách thức của việc hội nhập với thế giới và sự bùng nổ của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, Hội nghị Khoa học Kỹ thuật đo lường toàn quốc lần thứ VII được tổ chức quy mô và thu hút được nhiều hơn các nhà khoa học, nhiều tổ chức, cơ quan, cá nhân tham gia; đồng thời các công trình khoa học về đo lường được công bố trong Hội nghị sẽ được áp dụng mạnh mẽ, nhanh chóng vào các lĩnh vực của nền kinh tế, ông Hiệp cho hay.

Nguồn: <https://tcvn.gov.vn>



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NAM ĐỊNH
CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
BẢN TIN TBT TỈNH NAM ĐỊNH
QUÝ IV/NĂM 2020



Chuyên mục 5: Hoạt động Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

Hội nghị “Thúc đẩy hợp tác giữa ASEAN và APO trong lĩnh vực năng suất”

Năm 2020, Việt Nam đảm nhiệm vai trò Chủ tịch ASEAN và Chủ tịch APO. Việt Nam đã làm rất tốt vai trò này trong hoạt động thúc đẩy hợp tác về năng suất trong khu vực trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Đồng thời, Việt Nam khởi đầu cho sự kết nối giữa hai thiết chế đa phương quan trọng ASEAN và APO.

Hội nghị là một trong các sự kiện để triển khai sáng kiến của Việt Nam (do Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì đề xuất) trong Nhiệm kỳ Chủ tịch ASEAN 2020 về xây dựng lộ trình, giải pháp nhằm tiếp cận, thúc đẩy sản xuất thông minh cho các quốc gia ASEAN.

Tham dự Hội nghị “Thúc đẩy hợp tác giữa ASEAN và APO trong lĩnh vực năng suất”, về phía Việt Nam có ông Huỳnh Thành Đạt – Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; ông Lê Xuân Định – Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; ông Trần Văn Vinh – Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; ông Hà Minh Hiệp – Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; đại diện một số đại sứ quán của các thành viên APO và ASEAN tại Hà Nội; một số tổ chức quốc tế tại Hà Nội; đại diện Việt Nam tại các Ủy ban liên quan của ASEAN; đại diện các Bộ, ngành, các trường đại học, viện nghiên cứu, các doanh nghiệp.

Về phía nước ngoài (tham dự theo hình thức trực tuyến) có ông AKP Mochtan – Tổng thư ký APO; ông Robert Matheus Michael Tene – Phó Tổng thư ký ASEAN; Ban thư ký APO; Ban thư ký ASEAN; Lãnh đạo và đại diện các tổ chức năng suất của thành viên APO, các cơ quan tiêu chuẩn hóa của ASEAN, các ủy ban chuyên ngành của ASEAN, các tổ chức quốc tế liên quan đến lĩnh vực năng suất, chất lượng.

Phát biểu tại Hội nghị thúc đẩy hợp tác giữa ASEAN và APO trong lĩnh vực năng suất, Bộ trưởng Bộ KH&CN Huỳnh Thành Đạt cho rằng, đây là sự kiện có ý nghĩa trong năm Việt Nam đảm nhiệm vai trò Chủ tịch ASEAN và Chủ tịch APO, khởi đầu cho sự kết nối giữa hai thiết chế đa phương quan trọng, ASEAN và APO, nhằm thúc đẩy hơn nữa các hoạt động hợp tác về năng suất trong khu vực trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Hội nghị diễn ra trong 2 ngày 10-11/12. Các thành viên APO (gồm 8 trong tổng số 10 quốc gia ASEAN đã là thành viên của APO, trừ Myanmar và Brunei) sẽ cùng đóng góp ý kiến cho dự thảo bản Lộ trình và tạo cơ hội cho bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp Việt Nam nắm bắt các ý tưởng mới cũng như các xu thế phát triển của thế giới và khu vực như chuyển đổi số, sản xuất thông minh và thúc đẩy năng suất dựa trên khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm góp phần vào xây dựng, thực hiện chiến lược, chính sách phát triển kinh tế – xã hội./.

Tổng hợp từ <https://tcvn.gov.vn>

* BBT: Đón đọc số sau **Giới thiệu bộ sách về năng suất chất lượng phục vụ các doanh nghiệp**